Mẫu số 06

TÊN CƠ SỞ PHẢI THỰC HIỆN KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

BÁO CÁO

Kết quả kiểm kê khí nhà kính cho năm...

I. Thông tin của cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính

1. Tên cơ sở, địa chỉ, giấy phép kinh doanh ...

.....

2. Thông tin về người đại diện của cơ sở trước pháp luật.

.....

3. Thông tin về lĩnh vực hoạt động kinh doanh, sản xuất.

.....

II. Thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh và số liệu hoạt động của cơ sở

1. Ranh giới và phạm vi hoạt động của cơ sở.

.....

2. Cơ sở hạ tầng, công nghệ và hoạt động của cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính.

.....

3. Các nguồn phát thải, bể hấp thụ khí nhà kính trong phạm vi hoạt động của cơ sở.

.....

4. Hệ thống thông tin, dữ liệu về phát thải khí nhà kính của cơ sở, xác định nguyên nhân các hạn chế trong kiểm kê khí nhà kính của cơ sở.

.....

III. Kết quả thực hiện kiểm kê phát thải khí nhà kính

1. Mô tả phương pháp kiểm kê phát thải khí nhà kính (phương pháp thu thập số liệu, hệ số phát thải).

.....

2. Số liệu hoạt động liên quan đến phát thải khí nhà kính của cơ sở.

.....

3. Kết quả kiểm kê khí nhà kính của cơ sở.

.....

4. Độ tin cậy, tính đầy đủ, độ không chắc chắn của thông tin, số liệu về phát thải khí nhà kính và kết quả kiểm kê khí nhà kính của cơ sở.

.....

ĐẠI DIỆN CỦA CƠ SỞ

Ghi chú của EcoCheck (không thuộc nội dung Mẫu số 06)

• Căn cứ: Mẫu số 06 Phụ lục II Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ; Nghị định số 119/2025/NĐ-CP sửa đổi Phụ lục II nhưng không thay đổi Mẫu số 06 (văn bản hợp nhất 48/VBHN-BNNMT ngày 15/4/2026).

• Ai nộp, khi nào: cơ sở có tên trong danh mục Quyết định 42/2026/QĐ-TTg lập báo cáo cấp cơ sở theo mẫu này, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31/3/2027 (số liệu năm 2025 và 2026), sau đó hai năm một lần. Cơ sở được phân bổ hạn ngạch theo lịch riêng (khoản 6a Điều 11 Nghị định 06).

• Mục III.2: số liệu hoạt động theo tháng của từng năm, ví dụ điện tiêu thụ (MWh), nhiên liệu (quy về TJ), môi chất lạnh nạp bổ sung (kg), hơi mua vào.

• Mục III.3: phát thải theo từng nguồn, từng khí và tổng (tCO_2tđ) cho mỗi năm. Hệ số phát thải lưới điện năm 2024: 0,6187 tCO_2/MWh (Công văn 1232/BNNMT-BĐKH).

• Hướng dẫn điền từng mục và các lỗi hay gặp: https://ecocheck.ai/article/blog/56/mau-bao-cao-kiem-ke-khi-nha-kinh.html